

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 700 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 07 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ chi tiết kinh phí sự nghiệp bổ sung từ ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2016

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp bổ sung từ ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2016;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 464/TTr-SNN ngày 24/02/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ chi tiết kinh phí sự nghiệp bổ sung từ ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2016, cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ phát triển sản xuất cho 49 xã thuộc 8 huyện, thị xã, thành phố gồm: Tuy Phước, Tây Sơn, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Ân, Hoài Nhơn, An Nhơn, Quy Nhơn, với tổng kinh phí là 1.650.000.000 đồng (*Một tỷ, sáu trăm năm mươi triệu đồng*).

2. Hỗ trợ hoạt động thu gom rác thải tại 10 xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2016 và xã Hoài Hào, huyện Hoài Nhơn: 150 triệu đồng, trong đó:

- Hỗ trợ xe thu gom rác thải (22 xe, 02xe/xã): 135 triệu đồng.
- Hỗ trợ thành lập tổ tự quản vệ sinh môi trường (11 tổ, 01 tổ/xã): 15 triệu đồng.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo).

Điều 2. UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện sử dụng kinh phí nêu trên theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Chủ tịch UBND các huyện Tuy Phước, Tây Sơn, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Ân, Hoài Nhơn, Giám đốc Kho bạc

Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Trần Châu;
- PVPNN;
- Lưu VT, K19. (M.18b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu

PHỤ LỤC

PHÂN BỐ KINH PHÍ SỰ NGHIỆP BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2016

(Kèm theo Quyết định số ~~700~~ /QĐ-UBND ngày 07/3/2017
của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Hạng mục	Kế hoạch kinh phí sự nghiệp bổ sung năm 2016	Ghi chú
Tổng số		1.800	
I	Hỗ trợ phát triển sản xuất	1.650	
1	Thành phố Quy Nhơn	33,0	
	Xã Nhơn Hải	33	
2	Huyện Hoài Nhơn	203	
a	Xã Hoài Thanh Tây	34	
b	Xã Hoài Sơn	34	
c	Xã Hoài Hảo	34	
d	Xã Hoài Đức	34	
đ	Xã Hoài Phú	34	
e	Xã Hoài Xuân	33	
3	Huyện Hoài Ân	238	
a	Xã Ân Mỹ	34	
b	Xã Ân Đức	34	
c	Xã Ân Tín	34	
d	Xã Ân Hảo Tây	34	
đ	Xã Ân Tường Đông	34	
e	Xã Ân Hữu	34	
g	Xã Ân Hảo Đông	34	
4	Huyện Phù Mỹ	136	
a	Xã Mỹ Quang.	34	-
b	Xã Mỹ Chánh Tây	34	-
c	Xã Mỹ Tài	34	
d	Xã Mỹ Phong	34	



Handwritten signature/initials.

5	<i>Huyện Tây Sơn</i>	306	
a	Xã Bình Thành	34	
b	Xã Tây Vinh	34	
c	Xã Tây Phú	34	
d	Xã Bình Tân	34	
đ	Xã Tây Bình	34	
e	Xã Tây Giang	34	
g	Xã Bình Hòa	34	
h	Xã Tây Thuận	34	
i	Xã Bình Thuận	34	
6	<i>Huyện Phù Cát</i>	272	
a	Xã Cát Hanh	34	
b	Xã Cát Tường	34	
c	Xã Cát Lâm	34	
d	Xã Cát Tân	34	
đ	Xã Cát Sơn	34	
e	Xã Cát Thắng	34	
g	Xã Cát Nhơn	34	
h	Xã Cát Hưng	34	
7	<i>Thị xã An Nhơn</i>	231	
a	Xã Nhơn Hạnh	33	
b	Xã Nhơn Khánh	33	
c	Xã Nhơn Phong	33	
d	Xã Nhơn Thọ	33	
đ	Xã Nhơn Mỹ	33	
e	Xã Nhơn Hậu	33	
g	Xã Nhơn Tân	33	
8	<i>Huyện Tuy Phước</i>	231	
a	Xã Phước Lộc	33	
b	Xã Phước Quang	33	
c	Xã Phước Sơn	33	
d	Xã Phước Hòa	33	
đ	Xã Phước Thắng	33	
e	Xã Phước Thuận	33	

g	Xã Phước Hiệp	33	
II	Hỗ trợ hoạt động thu gom rác thải tại 10 xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2016 và xã Hoài Hảo, huyện Hoài Nhơn	150	
1	Hỗ trợ xe thu gom rác thải (22 xe, 2 xe/xã).	135	
2	Hỗ trợ thành lập tổ tự quản vệ sinh môi trường (11 tổ, 1 tổ/xã).	15	



g/